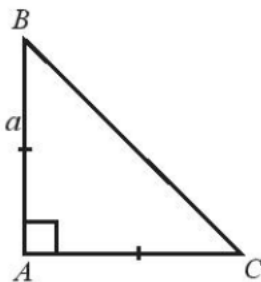


Bài 4. Tích vô hướng của hai vector

Bài 1 trang 100 SBT Toán 10 Tập 1: Cho tam giác vuông cân ABC có $AB = AC = a$.

Tính các tích vô hướng $\overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AC}$, $\overrightarrow{AC} \cdot \overrightarrow{CB}$.

Lời giải:



Hình 1

Do tam giác ABC vuông tại A nên $AB \perp AC \Rightarrow \overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AC} = 0$;

Ta có: $CB = \sqrt{AB^2 + AC^2} = \sqrt{a^2 + a^2} = a\sqrt{2}$

Tam giác ABC vuông cân tại A nên $\angle ACB = 45^\circ$

Như vậy: $\overrightarrow{AC} \cdot \overrightarrow{CB} = -\overrightarrow{CA} \cdot \overrightarrow{CB} = -(\overrightarrow{CA} \cdot \overrightarrow{CB}) = -|\overrightarrow{CA}| \cdot |\overrightarrow{CB}| \cdot \cos 45^\circ = -a \cdot a\sqrt{2} \cdot \frac{\sqrt{2}}{2} = -a^2$

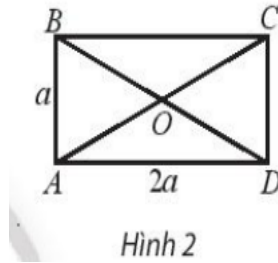
Vậy $\overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AC} = 0$ và $\overrightarrow{AC} \cdot \overrightarrow{CB} = -a^2$.

Bài 2 trang 100 SBT Toán 10 Tập 1: Cho hình chữ nhật ABCD có tâm O và $AD = 2a$, $AB = a$. Tính:

a) $\overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AO}$;

b) $\overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AD}$.

Lời giải:



a) Vì ABCD là hình chữ nhật nên $AB = CD = a$, $AD = BC = 2a$.

$$\text{Ta có: } AC = \sqrt{AB^2 + BC^2} = \sqrt{a^2 + (2a)^2} = a\sqrt{5}.$$

$$\text{Xét tam giác BAC vuông tại B, có: } \cos BAO = \cos BAC = \frac{AB}{AC} = \frac{a}{\sqrt{5}a} = \frac{1}{\sqrt{5}}.$$

ABCD là hình chữ nhật nên O là trung điểm của AC và BD

$$\Rightarrow AO = \frac{1}{2}AC = \frac{a\sqrt{5}}{2}.$$

$$\overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AO} = |\overrightarrow{AB}| \cdot |\overrightarrow{AO}| \cdot \cos BAO = a \cdot \frac{a\sqrt{5}}{2} \cdot \frac{1}{\sqrt{5}} = \frac{a^2}{2}.$$

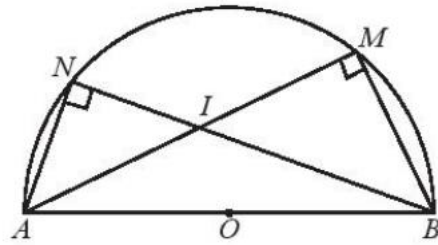
$$\text{Vậy } \overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AO} = \frac{a^2}{2}.$$

b) Do ABCD là hình chữ nhật nên $\overrightarrow{AB} \perp \overrightarrow{AD} \Rightarrow \overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AD} = 0$.

Bài 3 trang 101 SBT Toán 10 Tập 1: Cho nửa đường tròn tâm O có đường kính $AB = 2R$. Gọi M và N là hai điểm thuộc nửa đường tròn sao cho AM và BN cắt nhau tại I như Hình 5.

a) Chứng minh $\overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AM} = \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AB}$; $\overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BN} = \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BA}$.

b) Tính $\overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AM} + \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BN}$ theo R.



Hình 5

Lời giải:

a) AB là đường kính nên $\angle AMB = \angle ANB = 90^\circ$ (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn).

$AM \perp MB$ và $AN \perp NB$.

Ta có: $\overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AM} = \overrightarrow{AI} \cdot (\overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BM}) = \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{BM}$

Mà $AI \perp BM$ do $AM \perp MB$ nên $\overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{BM} = 0$.

Như vậy $\overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AM} = \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AB} + 0 = \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AB}$.

Tương tự ta có: $\overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BN} = \overrightarrow{BI} \cdot (\overrightarrow{BA} + \overrightarrow{AN}) = \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BA} + \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{AN}$

Mà $BI \perp AN$ do $AN \perp NB$ nên $\overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{AN} = 0$.

Như vậy $\overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BN} = \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BA} + 0 = \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BA}$.

b) Ta có:

$$\begin{aligned} \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AM} + \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BN} &= \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{BA} = \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{AB} - \overrightarrow{BI} \cdot \overrightarrow{AB} = \overrightarrow{AB} \cdot (\overrightarrow{AI} - \overrightarrow{BI}) \\ &= \overrightarrow{AB} \cdot (\overrightarrow{AI} + \overrightarrow{IB}) = \overrightarrow{AB} \cdot \overrightarrow{AB} = \overrightarrow{AB}^2 = 4R^2. \end{aligned}$$

Bài 4 trang 101 SBT Toán 10 Tập 1: Tính công sinh bởi một lực \vec{F} có độ lớn 60N kéo một vật dịch chuyển một vectơ \vec{d} có độ dài 200 m. Biết $(\vec{F}, \vec{d}) = 60^\circ$.

Lời giải:

Áp dụng công thức tính công ta có:

$$A = |\vec{F}| \cdot |\vec{d}| \cdot \cos(\vec{F}, \vec{d}) = 60.200.\cos 60^\circ = 6000 \text{ (J)}.$$

Vậy công sinh bởi lực \vec{F} bằng 6000 J.

Bài 5 trang 101 SBT Toán 10 Tập 1: Cho hai vectơ có độ dài lần lượt là 6 và 8 có tích vô hướng là 24. Tính góc giữa hai vectơ đó.

Lời giải:

Gọi hai vectơ lần lượt là \vec{v}_1, \vec{v}_2 và góc giữa hai vectơ là α .

$$\text{Ta có } \vec{v}_1 \cdot \vec{v}_2 = |\vec{v}_1| \cdot |\vec{v}_2| \cdot \cos \alpha = 6.8.\cos \alpha = 24$$

$$\Rightarrow \cos \alpha = \frac{1}{2} \Rightarrow \alpha = 60^\circ.$$

Vậy góc giữa hai vectơ đề cho là 60° .